

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-PT

Ngày: 22/12/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Minh Châu.

*Các Thẩm phán:* Ông Trương Văn Hai;

Ông Cao Minh Lễ.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà La Hồng Ngân – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:**

Ông Đinh Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 221/2021/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lý Quang T do có kháng cáo của bị cáo Lý Quang T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 117/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

Lý Quang T, sinh năm: 1979; nơi sinh: quận 6, thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: số 373, khu phố 1, phường 13, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh; Hiện ngụ: số 263/16, Rạch B, ấp H, thị trấn P, huyện T, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Cho thuê xe ô tô; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Quang B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng V, sinh năm 1947; bị cáo có vợ là Đặng Bảo H, sinh năm 1981 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: không; quá trình nhân thân: từ nhỏ đến lớn sống chung với cha mẹ tại thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo được tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có kháng cáo:**

+ Ngân hàng TMCP B

Địa chỉ: số 412, đường N, Phường 5, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: ông Ngô Quang T – Tổng Giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Phúc H – Giám đốc TT QL&THN theo giấy ủy quyền số: 239/2021/UQ-PCTT ngày 01/6/2021 của Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP B.

Ông Nguyễn Phúc H ủy quyền lại cho ông Phan Chí H (Theo Giấy ủy quyền số 540/2021/UQ-BVB ngày 20/12/2021)

(Trong vụ án Viện kiểm sát không kháng nghị).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 9 năm 2019, bị cáo T lên mạng xã hội Facebook, truy cập vào trang làm giấy tờ giả không nhớ rõ tên, đặt làm 01 Giấy chứng minh Công an nhân dân số 086-810 mang tên Lý Quang T, cấp bậc: Cấp tá, chức vụ: Sĩ quan nghiệp vụ, đơn vị: A02 An ninh nội bộ. Khoảng 07 ngày sau, T nhận được Giấy chứng minh công an nhân dân giả qua dịch vụ chuyển phát nhanh. Sau đó, T tiếp tục đặt làm giả Thẻ Đảng viên số 77.269359 mang tên Lý Quang T; 03 Thẻ Căn cước công dân mang tên Lý Quang T; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 015941 và 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002446.

Đến khoảng tháng 10 năm 2020, T quen với chị Nguyễn Thị Phương T qua mạng xã hội khi tìm địa điểm kinh doanh tại tỉnh Bình Dương. Khi gặp chị T thì T giới thiệu T là cán bộ công tác tại Bộ Công an. Thông qua chị T, T quen biết bà Ông Thị Thùy Trang, Nguyễn Thị T và được Thảo giới thiệu T là cán bộ công tác tại Bộ Công an. Khoảng tháng 11 năm 2020, Tiểu cho T biết Tiểu cầm cố quyền sử dụng đất cho ông Nguyễn Văn Nóp để vay 200.000.000 đồng nhưng lại làm hợp đồng mua bán quyền sử dụng đất để bảo đảm khoản vay. Sau đó, ông N bán đất cho người khác nhưng bà T không làm gì được. Chị Trang cho T biết Trang cho ông Nguyễn Thanh Thảo và bà Lê Thị Thu Hương vay 300.000.000 đồng nhưng không trả tiền theo hợp đồng nên Trang đã khởi kiện và được Tòa án nhân dân huyện T xử buộc ông T, bà H trả tiền cho bà T1. Sau đó, Chi cục thi hành án dân sự huyện T xác định ông T, bà H không còn tài sản để thi hành. Bà T1 và bà T nhờ T giúp đỡ thì T đồng ý. T cho biết sẽ giúp bà T xác minh biến động đất đai của ông N để có căn cứ khởi kiện; giúp Bà T1 xác minh tài sản của ông T, bà H để thi hành án.

Ngày 05 tháng 12 năm 2020, T tiếp tục đặt làm giả 02 Giấy giới thiệu của bộ Công an, 05 bì hồ sơ Mẫu B6, 05 phong bì có huy hiệu Bộ Công an. Đến ngày 12 tháng 12 năm 2020, T nhận được các tài liệu này qua dịch vụ chuyển phát nhanh. T đem Giấy giới thiệu giả sao chụp màu thêm 14 bản rồi giả chữ ký của Trung tướng Thứ trưởng Bộ Công an Nguyễn Văn S ký vào 16 Giấy giới thiệu này.

Sau khi có các giấy tờ giả trên Lý Quang T đã 04 lần thực hiện việc giả mạo chức vụ, cấp bậc, cụ thể:

*Lần thứ nhất:* Khoảng 14 giờ ngày 15 tháng 12 năm 2020, T điều khiển xe ô tô biển số 93A-076.94 chở bà Ông Thị Thuỳ T đến Văn phòng đăng ký đất huyện T để xác minh tài sản của ông T, bà H. Đến đây, T gặp anh Trần Thanh P là cán bộ tiếp nhận hồ sơ, xuất trình Giấy giới thiệu giả số 2703 ngày 15 tháng 12 năm 2020 do T ghi với nội dung: Xác minh ông Nguyễn Thanh Thảo và bà Lê Thị Thu Hương hiện nay đang đứng tên trên những tài sản đất, cư trú tại số 39/3, ấp Đông An, xã Vĩnh Chánh, huyện T. Anh P nghĩ T là cán bộ của Bộ Công an đang thi hành công vụ nên đưa Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin cho T ghi rồi ra Phiếu hẹn trả kết quả vào ngày 22 tháng 12 năm 2020.

*Lần thứ hai:* Khoảng 14 giờ ngày 17 tháng 12 năm 2020, T điều khiển xe ô tô biển số 93A-076.94 đến Văn phòng đăng ký đất huyện T để xác minh biến động đất đai của bà T. Đến đây, T xuất trình cho Phát Giấy giới thiệu giả số 1225 ngày 16 tháng 12 năm 2020 do T ghi với nội dung: Xác minh sổ đất BG239416, vào sổ CGCN CH 00023 ngày 17/6/2011 nay đã chuyển nhượng cho ai và photo lại sổ đã sang tên đổi chủ mới nhất của thửa đất trên. Anh P nghĩ T là cán bộ của Bộ Công an đang thi hành công vụ nên đưa Phiếu yêu cầu cung cấp thông tin cho T ghi rồi ra Phiếu hẹn trả kết quả vào ngày 24 tháng 12 năm 2020.

*Lần thứ ba:* Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22 tháng 12 năm 2020, T cùng chị Trang đến Văn phòng đăng ký đất huyện T để nhận kết quả theo Giấy hẹn. Đến đây, T đưa cho chị Nguyễn Thị Kim T là cán bộ trả kết quả Giấy chứng nhận Công an nhân dân tên Lý Quang T nên chị T2 giao kết quả xác minh tài sản của ông T, bà H và biến động đất đai của ông N cho T.

*Lần thứ tư:* Khoảng 13 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2020, T đến Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an tỉnh An Giang đưa giấy giới thiệu giả số 1134 ngày 21 tháng 12 năm 2020 do T ghi với nội dung: Xác minh nguồn gốc xe ô tô biển số 67A-070.73 cho anh Nguyễn Hoàng Em là cán bộ trực tiếp dân. Sau nhận giấy giới thiệu, anh Hoàng Em hẹn T 16 giờ cùng ngày quay lại nhận kết quả. Do nghi ngờ T không phải cán bộ của Bộ Công an và Giấy giới thiệu là giả nên anh Hoàng E báo cáo lãnh đạo Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ. Đến 16 giờ cùng ngày, T đến Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ nhận kết quả thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L mời làm việc và thu giữ vật chứng.

Tại cơ quan điều tra, Lý Quang T khai nhận như nội dung đã nêu, khi T giúp bà T1, bà T xác minh thì T chưa nhận tiền của những người này, T còn khai nhận:

Tờ cam kết đưa 700.000.000 đồng khi nhận được Quyết định về công tác tại Phòng giao thông đường bộ thành phố Hồ Chí Minh do Giản Trung H ký ngày 01 tháng 11 năm 2020, là do T quen biết H thông qua người bạn tên Huỳnh Thật, T biết H có nhu cầu về công tác tại Phòng Cảnh sát giao thông đường bộ Công an thành phố Hồ Chí Minh nên đã hứa giúp H và nhận 100.000.000 đồng làm chi phí.

Xe ô tô biển số 93A-076.94 là T mua của Hà Đức P với giá 328.000.000 đồng, T đã trả trước 40.000.000 đồng và góp mỗi tháng 8.000.000 đồng trong 36

tháng. Khi giao kết hợp đồng mua bán thì P có đưa giấy uỷ quyền của ký sẵn với nội dung uỷ quyền cho Lý Quang T toàn quyền đăng ký ứng dụng đối với xe ô tô biển số 93A-076.94, T kiểm tra đúng là tên của người đứng tên chủ sở hữu xe, nghĩ là xe hợp pháp nên T đã ký hợp đồng mua xe. Đến khoảng tháng 02 năm 2020, xe này hết đăng kiểm nên T liên hệ Phương cung cấp giấy tờ xác nhận nguồn gốc xe thì được cung cấp Biên nhận thể chấp giấy tờ xe ô tô trên ghi ngày 20 tháng 8 năm 2019 của Chi nhánh Thành Đô của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. T đem xe đi đăng kiểm và được cấp Giấy chứng nhận đăng kiểm phương tiện vào ngày 24 tháng 02 năm 2020. Sau đó, P tiếp tục đưa cho T 01 Biên nhận có nội dung tương tự nhưng thay đổi ngày của Biên nhận lập ngày 20 tháng 11 năm 2020 để T tiện đăng kiểm về sau. Đến khi Cơ quan điều tra điều tra vụ án và Ngân hàng B đề nghị thu hồi xe ô tô này để xử lý nợ của Vũ Dương D thì T mới biết xe ô tô này đang bị thế chấp tại ngân hàng và các giấy tờ liên quan là giả.

Tại cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 24/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Lý Quang T về tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác” theo Điều 339 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang đã quyết định:

Căn cứ Điều 339; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Lý Quang T phạm tội “giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Quang T 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày: Bị cáo chấp hành hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

- Công cụ dùng vào việc phạm tội: 01 (một) Thẻ Đảng viên số 77.269359, 01 (một) Giấy chứng minh CAND số 086-810.

- Vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành: 03 (ba) Thẻ căn cước công dân giả mang tên Lý Quang T số 079079602141 cấp ngày 07 tháng 02 năm 2018, số 079079502142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019, số 037079062142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019; 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 337104, tên chủ xe: Lý Quang T, biển số đăng ký 51A-811.99, cấp ngày 06 tháng 01 năm 2018; 02 (hai) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002446, tên chủ xe Lê Thị T, biển số 47B1-068.39, cấp ngày 05 tháng 5 năm 2011, số 015941, tên chủ xe Trần Quang H, biển số 59S1-168.68 ngày 15 tháng 12 năm 2013; 01 (một) Thẻ nhựa ghi số 090583051 (thẻ tiếng nước ngoài có ghi chữ HENG ROTH); 01 (một) cái áo an ninh do Công ty 19-5 Bộ Công an sản xuất; 01 (một) cặp cảnh tùng màu vàng; 01 (một) cái quần vải màu xanh rêu;

Trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động bị nứt màn hình hiệu OPPO màu đỏ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng, 01 (một) Thẻ căn cước công dân, họ tên Lý Quang T, số 079079002142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019, 02 (hai) Giấy phép lái xe đều ghi số 790095253181, họ tên Lý Quang T hạng A1 cấp ngày 26 tháng 12 năm 2016, hạng B2 cấp ngày 17 tháng 8 năm 2017; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94.

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 21 tháng 9 năm 2021)*

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 01/10/2021, bị cáo Lý Quang T có đơn kháng cáo với nội dung: Xin được giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 13/10/2021, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét trả lại xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94 cho Ngân hàng để xử lý nợ theo quy định.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không đồng ý với yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo để có điều kiện cùng Ngân hàng giải quyết việc tranh chấp liên quan đến xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94.

- Ông H đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP B có ý kiến: Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo do xét thấy bị cáo không có gì chứng minh xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94 là của bị cáo mà xe này đã được thế chấp cho Ngân hàng trước đó.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Lý Quang T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: bị cáo không có chức vụ quyền hạn gì liên quan đến ngành Công an nhưng đã 04 lần giả mạo chức vụ sĩ quan nghiệp vụ, cấp tá thuộc Cục An ninh nội địa Bộ Công an để liên hệ các cơ quan chức năng xác minh, thu thập tài liệu trái quy định của pháp luật. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác” theo Điều 339 Bộ luật Hình sự. Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí

công tác” và đánh giá đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân để xét xử bị cáo 01 năm tù là phù hợp, có căn cứ và đúng người, đúng tội, tương xứng tính chất mức độ phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo vẫn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp chứng cứ gì mới. Về việc bị cáo xin được hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP, bị cáo không thuộc trường hợp được hưởng án treo do phạm tội nhiều lần.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lý Quang T, giữ nguyên về phần hình phạt bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Căn cứ Điều 339; Điều 38; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Lý Quang T 01 năm tù về tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác”. Bị cáo chịu án phí phúc thẩm.

Đối với việc liên quan đến xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94, bị cáo đã cung cấp giấy tờ chứng minh xe trên bị cáo đang thuê và giấy ủy quyền của chủ xe ông Vũ Dương D do xe đang thế chấp tại Chi nhánh Thành Đô -Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Quá trình điều tra vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra Tp.Long Xuyên đã có công văn chỉ dẫn Ngân hàng TMCP B liên hệ Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu áp dụng các quy định pháp luật liên quan đến xe ô tô trên do Ngân hàng đã nhận thế chấp từ ông Duy trước đó. Đồng thời, cũng đã xác định xe ô tô không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án này nên cấp sơ thẩm căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại xe ô tô đã tạm giữ trước đây của bị cáo là đúng quy định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng về việc yêu cầu giao xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94 cho Ngân hàng xử lý nợ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Lý Quang T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo để giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai người làm chứng, tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đầy đủ căn cứ xác định: Từ ngày 15 tháng 12 năm 2020 đến ngày 28 tháng 12 năm 2020, Lý Quang T đã 04 lần giả mạo chức vụ sĩ quan nghiệp vụ, cấp tá thuộc Cục An ninh nội địa Bộ Công an để liên hệ các cơ quan chức năng xác minh, thu thập tài liệu trái quy định của pháp luật. Bị cáo không có chức vụ,

cấp bậc, vị trí công tác tại Cục An ninh nội địa Bộ Công an nhưng đã mạo danh là mình có chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác đó để thể hiện hành vi trái pháp luật. Do đó, bị cáo Lý Quang T phải chịu trách nhiệm hình sự về các hành vi này.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Lý Quang T đã phạm vào tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo Điều 339 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lý Quang T, Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nhưng chỉ vì hám danh không có thực, bị cáo đã giả mạo chức vụ sĩ quan nghiệp vụ, cấp tá thuộc Cục An ninh nội địa Bộ Công an nhằm mục đích thuận tiện trong việc liên hệ với các cơ quan nhà nước. Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý, xâm phạm trật tự quản lý hành chính Nhà nước về chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác trong lực lượng vũ trang. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước. Do đó, cần xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, khi quyết định hình phạt đã xem xét đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo phạm tội 02 lần trở lên và xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; và tự thú những lần phạm tội trước đó nên đã áp dụng quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo 01 (một) năm tù là phù hợp với quy định pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ nào khác chưa được cấp sơ thẩm xem xét. Đối với việc bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp người phạm tội nhiều lần (đã bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội 02 lần trở lên), thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

[5] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa.

[6] Xét yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B về việc yêu cầu xem xét trả lại xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94 cho Ngân hàng để xử lý nợ theo quy định. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94 tên chủ xe Vũ Dương D là 01 trong những tài sản ông D đã thế chấp tại Ngân hàng TMCP B để đảm bảo khoản vay của vợ chồng ông D đã vay tại Ngân hàng TMCP B. Tuy

nhien, trên thực tế bị cáo là người đang quản lý sử dụng xe ô tô trên và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đã thu giữ xe khi bị cáo phạm tội. Đồng thời trong quá trình điều tra vụ án, liên quan đến giấy tờ xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94 do bị cáo T cung cấp về việc bị cáo T đã thuê, hứa mua hứa bán xe ô tô trên với ông Hà Đức P và các giấy tờ liên quan việc đăng kiểm xe, do xét đối với hành vi Lý Quang T sử dụng 02 giấy Biên nhận giả (không phải do T làm) của chi nhánh Thành Đô - Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam để đăng kiểm xe ô tô biển số 93A-076.94 xảy ra tại Cục Đăng kiểm Việt Nam thuộc Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên đã có văn bản thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh giải quyết, phù hợp quy định của pháp luật. Và trong vụ án này, xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94 không phải là phương tiện phạm tội nên cấp sơ thẩm căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự trả lại cho bị cáo T xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet biển số 93A-076.94, là có cơ sở đúng quy định pháp luật. Mặt khác, Ngân hàng TMCP B đã khởi kiện ông Vũ Dương D và bà Lâm Thị Xuân H về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản và đã được Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh thụ lý và Cơ quan Cảnh sát điều tra thành phố L đã có Công văn số 822/CQCSĐT-ĐTTT ngày 07/6/2021 về việc chỉ dẫn cung cấp thông tin gửi cho Ngân hàng TMCP B: chỉ dẫn Ngân hàng đến Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh cung cấp thông tin việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L đang tạm giữ xe ô tô 93A-07694 để Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử lý theo quy định pháp luật.

Do đó, việc Ngân hàng TMCP B kháng cáo yêu cầu giao xe ô tô trên cho Ngân hàng xử lý nợ không có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Hội đồng xét xử xét thấy cấp sơ thẩm căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý vật chứng là có căn cứ và đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, đối với các tài liệu đang được lưu trong hồ sơ vụ án theo biên bản giao nhận tài liệu, chứng cứ ngày 05/11/2021 giữa Tòa án nhân dân thành phố L và Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, bao gồm:

- Các tài liệu bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành:

- + 01 (một) Thẻ Đảng viên số 77.269359;
- + 01 (một) Giấy chứng minh CAND số 086-810;
- + 03 (ba) Thẻ căn cước công dân giả mang tên Lý Quang T số 079079602141 cấp ngày 07 tháng 02 năm 2018, số 079079502142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019, số 037079062142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019;
- + 01 (một) Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 337104, tên chủ xe: Lý Quang T, biển số đăng ký 51A-811.99, cấp ngày 06 tháng 01 năm 2018;
- + 02 (hai) Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 002446, tên chủ xe Lê Thị T, biển số 47B1-068.39, cấp ngày 05 tháng 5 năm 2011, số 015941, tên chủ xe Trần Quang H, biển số 59S1-168.68 ngày 15 tháng 12 năm 2013;



+ 01 (một) Thẻ nhựa ghi số 090583051 (thẻ tiếng nước ngoài có ghi chữ HENG ROTH)

Đây là những tài liệu đã và đang được đóng dấu bút lục của các cơ quan tiến hành tố tụng lưu tại hồ sơ vụ án, là chứng cứ tài liệu chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo có ý nghĩa quan trọng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử nên không thể tiêu hủy, cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án theo quy định của pháp luật.

- Các tài liệu còn lại:

+ 01 (một) Thẻ căn cước công dân, họ tên Lý Quang T, số 079079002142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019,

+ 02 (hai) Giấy phép lái xe đều ghi số 790095253181, họ tên Lý Quang T hạng A1 cấp ngày 26 tháng 12 năm 2016, hạng B2 cấp ngày 17 tháng 8 năm 2017.

Đây là giấy tờ tùy thân và giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp cho cá nhân bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần sửa bản án hình sự sơ thẩm về phần xử lý vật chứng như sau:

- Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) Thẻ nhựa ghi số 090583051 (thẻ tiếng nước ngoài có ghi chữ HENG ROTH); 01 (một) cái áo an ninh do Công ty 19-5 Bộ Công an sản xuất; 01 (một) cặp càn tùng màu vàng; 01 (một) cái quần vải màu xanh rêu;

- Trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan vụ án:

01 (một) điện thoại di động bị nứt màn hình hiệu OPPO màu đỏ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 21 tháng 9 năm 2021)*

- Trả lại cho bị cáo các giấy tờ tùy thân và giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp cho cá nhân bị cáo gồm:

01 (một) Thẻ căn cước công dân, họ tên Lý Quang T, số 079079002142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019, 02 (hai) Giấy phép lái xe đều ghi số 790095253181, họ tên Lý Quang T hạng A1 cấp ngày 26 tháng 12 năm 2016, hạng B2 cấp ngày 17 tháng 8 năm 2017.

[8] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Lý Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí phúc thẩm.

[9] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo của bị cáo Lý Quang T; và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của Ngân hàng TMCP B về việc yêu cầu giao 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94 cho Ngân hàng xử lý thu hồi nợ.

Giữ nguyên phần hình phạt đối với bị cáo và sửa phần xử lý vật chứng của bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh An Giang.

[1]. Căn cứ Điều 339; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Lý Quang T phạm tội “Giả mạo chức vụ, cấp bậc, vị trí công tác”.

Xử phạt: Bị cáo Lý Quang T 01 (một) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày: Bị cáo chấp hành hình phạt.

[2]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cái áo an ninh do Công ty 19-5 Bộ Công an sản xuất; 01 (một) cặp cảnh tùng màu vàng; 01 (một) cái quần vải màu xanh rêu;

Trả lại cho bị cáo các vật chứng không liên quan vụ án:

- 01 (một) điện thoại di động bị nứt màn hình hiệu OPPO màu đỏ, 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng và 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Chevrolet, biển số 93A-076.94

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên ngày 21 tháng 9 năm 2021).*

Trả lại cho bị cáo các giấy tờ tùy thân và giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp cho cá nhân bị cáo gồm:

01 (một) Thẻ căn cước công dân, họ tên Lý Quang T, số 079079002142 cấp ngày 17 tháng 5 năm 2019, 02 (hai) Giấy phép lái xe đều ghi số 790095253181, họ tên Lý Quang T hạng A1 cấp ngày 26 tháng 12 năm 2016, hạng B2 cấp ngày 17 tháng 8 năm 2017 (đã thi hành xong).

[3]. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Lý Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng TMCP B không phải chịu án phí phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 117/2021/HS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND thành phố L (2);
- Công an thành phố L (1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS thành phố L (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Thị Minh Châu**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NAM TỈNH AN GIANG**

Số: 01/2022/TB -TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT  
Độc Lập - Tự Do – Hạnh Phúc***An Giang, ngày 04 tháng 01 năm 2022***THÔNG BÁO  
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ các điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự phúc thẩm số 77/2021/HS-PT ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang có lỗi sai sót về số liệu do khâu đánh máy cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng thứ 03 từ dưới lên trang 4 và dòng thứ 06 từ trên xuống trang 9 của bản án phúc thẩm nêu trên ghi:

“079079602141”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau:

“079079602142”.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND thành phố L (2);
- Công an thành phố L(1);
- Cục THADS tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS thành phố L (1);
- Trại tạm giam (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- PV 06 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu Tòa, HS.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thị Minh Châu**